

Gmail: daunguyenhue@gmail.com
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

KỶ THI CHỌN HỌC SINH NĂNG KHIẾU CẤP HUYỆN
LỚP 9, NĂM HỌC 2023-2024

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm 01 trang)

Câu 1 (8.0 điểm) Ngạn ngữ Bun- ga- ri có câu: *Khi ta tặng bạn hoa hồng tay ta còn vương mãi mùi hương.* Suy nghĩ của em về vấn đề được đặt ra qua câu nói trên.

Câu 2 (12.0 điểm) Trong cuốn *Cảm nhận văn học*, giáo sư Lê Đình Kị cho rằng:
Tác phẩm nghệ thuật đạt tới cái đẹp theo nghĩa: mang được sự thật sâu xa của đời sống bên ngoài, đồng thời mang được sự thật tâm linh của con người.

Bằng trải nghiệm văn học của mình, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

.....Hết.....

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu, giám thị không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh.....Số báo danh.....Phòng thi.....

Câu	Nội dung	Điểm
1	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn: trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.	0.5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Hãy dành những gì tốt đẹp nhất cho những người xung quanh.	0.5
	c. Triển khai hợp lí nội dung bài văn: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết bài văn theo hướng sau: * Giới thiệu vấn đề - Con người khi trao yêu thương cho người khác tức là họ nhận lại yêu thương cho mình. - Trích dẫn câu ngạn ngữ. * Giải quyết vấn đề - Giải thích: + Hoa hồng- biểu tượng cho cái đẹp và những giá trị tinh thần của con người (niềm vui, hạnh phúc) + Khi ta tặng hoa hồng cho ai đó cũng có nghĩa là ta mang đến cho họ niềm vui, hạnh phúc. + Tay ta còn vương mãi mùi hương: niềm vui không mất đi, còn đọng mãi trong ta. -> Khi mang đến cho người khác niềm vui và những điều tốt đẹp thì tự bản thân ta cũng cảm thấy hạnh phúc. - Khẳng định sự đúng đắn của câu ngạn ngữ: Thông thường chúng ta vẫn cho rằng muốn được hạnh phúc thì trước hết phải tạo cho bản thân niềm vui trong đời sống vật chất lẫn tinh thần. Nhưng ngược lại khi làm cho người khác được vui thì mình cũng thấy hạnh phúc. Sự thật là khi ta mang lại niềm vui cho người khác thì niềm vui ta cảm nhận đã tự nhân đôi. - Dẫn chứng: Không nhất thiết phải tặng người khác những món quà đắt tiền hay phải bỏ ra quá nhiều thời gian hoặc công sức để đem lại cho người khác niềm vui. Có rất nhiều cách khiến người khác vui: Một lời chào buổi sáng, một nụ cười thân thiện, một cử chỉ giúp đỡ người nghèo, nhường ghế xe buýt cho người già...hay một việc làm tình nguyện tại trại trẻ khuyết tật.. + Bàn bạc mở rộng: - Sự sẻ chia niềm vui và hạnh phúc với người khác chính là biểu hiện của một cách ứng xử văn hoá tốt đẹp của một tinh thần vì cộng đồng. - Phán biện những người nhỏ nhen, ích kỷ và vô tâm, đi ngược lại với nhân cách con người.	0.5 0.5 4.5 1.5
		2.0
		1.0

	* Kết thúc vấn đề: - Khẳng định trong cuộc sống mỗi người cần có cách ứng xử phù hợp. - Liên hệ trong cuộc sống hôm nay, liên hệ bản thân.	0.5
	d. Sáng tạo: có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.5
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0.5
Câu 2	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn: trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.	0.5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>mối quan hệ giữa văn học và đời sống.</i>	0.5
	c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Thí sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:	
	* Giới thiệu vấn đề: - Nêu được mối quan hệ giữa văn học và đời sống (văn học không chỉ phản ánh hiện thực đời sống mà còn tác động đến người đọc, giúp người đọc nhận thức mình, kiểm điểm lại mình và thức tỉnh những giá trị làm người.) - Trích dẫn nhận định - Giới thiệu chung một văn bản * Giải quyết vấn đề: + Giải thích ý kiến - Khẳng định chức năng nhận thức của văn học: văn học bắt nguồn từ hiện thực đời sống. Phản ánh hiện thực đời sống là đặc trưng cơ bản, tự nhiên của văn học. Tuy nhiên văn học không chỉ là bức chụp nguyên vẹn từ hiện thực cuộc sống. Hiện thực trong tác phẩm là hiện thực đã được lắng lọc qua những rung động mãnh liệt và thể hiện được nhận thức mới mẻ của nhà văn trước cuộc đời. Chính điều đó đã giúp tác động mạnh mẽ đến người đọc. - Nhấn mạnh đến chức năng giáo dục của văn học: giúp người đọc nhận thức mình, kiểm điểm lại mình và thức tỉnh những giá trị làm người. Đó chính là quá trình tự giáo dục nhờ tiếp nhận văn học + Chứng minh qua một tác phẩm <i>(Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo thông qua quá trình phân tích nội dung và hình thức của tác phẩm để làm rõ: ngoài chức năng nhận thức, tác phẩm còn thể hiện được chức năng giáo dục sâu sắc).</i> Sau đây là một số định hướng, gợi ý: - Giới thiệu chung về tác phẩm: hoàn cảnh ra đời, thể loại, đề tài... - Phân tích được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản. - Qua tác phẩm văn học giúp người đọc nhận thức chính mình, kiểm điểm lại mình và thức tỉnh những giá trị làm người. + Đánh giá, mở rộng	0.5 9.0 3.0 6.0 1.0

	- Tác phẩm văn học không chỉ có chức năng nhận thức mà còn có chức năng giáo dục, giúp con người hướng đến những giá trị nhân văn; sống sâu sắc với chính mình, mở rộng lòng mình với cuộc đời, biết cảm thông, sẻ chia. Do đó văn học có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống tinh thần nhân loại. - Ý kiến của Hoàng Ngọc Hiến cũng là một yêu cầu đặt ra với người sáng tác và là một gợi ý về cách tiếp nhận tác phẩm đối với người đọc. *Khái quát vấn đề: - Khẳng định văn chương bồi đắp tâm hồn con người. - Liên hệ bản thân.	0.5
	<i>d. Sáng tạo:</i> có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.5
	<i>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0.5

Lưu ý: Giám khảo chỉ cho điểm tối đa ở các ý khi thí sinh đảm bảo đúng kiến thức và đáp ứng tốt các yêu cầu về kỹ năng.

.....Hết.....